

Số: 56/2008/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày 15 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về điều kiện an toàn
đối với hoạt động của phương tiện thủy thô sơ có trọng tải
toàn phần dưới 01 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người, hoặc bè**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;

Căn cứ Nghị định số 21/2005/NQ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 và Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ qui định một số giải pháp bảo đảm an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng Quy định điều kiện an toàn của phương tiện thủy thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người hoặc bè tham gia giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong tỉnh; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./-

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Huỳnh Đức Hòa

QUY ĐỊNH

Về điều kiện an toàn đối với hoạt động của phương tiện thủy thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người hoặc bè
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 56/2008/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Bảng quy định này quy định về điều kiện an toàn đối với phương tiện thủy nội địa thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc có sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng phương tiện thủy nội địa thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc có sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hoạt động giao thông đường thủy nội địa là hoạt động của người và phương tiện vận tải trên các sông, suối, kênh, rạch, hồ, đầm.

2. Phương tiện thủy nội địa (sau đây gọi là phương tiện thủy) thô sơ là thuyền và các cấu trúc nổi không có động cơ di chuyển bằng sức người, sức gió hoặc sức nước trên đường thủy nội địa.

4. Bè là phương tiện được kết ghép lại bằng tre, nứa, gỗ hoặc các vật nổi khác dùng để di chuyển hoặc dùng làm phương tiện thủy vận chuyển tạm thời trên đường thủy nội địa.

5. Trọng tải toàn phần của phương tiện thủy là tổng trọng lượng tối đa của hàng hóa, hành lý, trọng lượng hành khách và người lái phương tiện.

6. Sức chở của phương tiện là số lượng người tối đa được phép chở trên phương tiện trừ người lái phương tiện và trẻ em dưới 01 tuổi.

7. Vạch dấu mớm nước an toàn là vạch đánh dấu trên phương tiện để giới hạn phần thân phương tiện được phép chìm trong nước khi hoạt động.

8. Mạn khô là chiều cao của phần thân phương tiện từ mép trên vạch dấu mớm nước an toàn đến mép boong.

9. Người lái phương tiện là người trực tiếp điều khiển phương tiện.

10. Dụng cụ cứu sinh là phao cứu sinh hoặc các vật nổi dùng làm phao cứu người.

Chương II

QUY ĐỊNH ĐIỀU KIỆN AN TOÀN

Điều 4. Điều kiện tham gia hoạt động

Phương tiện thủy nội địa thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc có sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng phải kê khai và được xác nhận đủ điều kiện an toàn của UBND cấp xã nơi chủ phương tiện cư trú.

Điều 5. Xác nhận đủ điều kiện an toàn

1. UBND cấp xã căn cứ tờ khai của chủ phương tiện tiến hành kiểm tra các điều kiện an toàn theo quy định tại Điều 6 dưới đây để xác nhận đủ điều kiện an toàn cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa thuộc địa bàn do mình quản lý.

2. Thủ tục xác nhận phương tiện đủ điều kiện an toàn:

Chủ phương tiện lập hồ sơ theo quy định dưới đây nộp tại UBND xã để được xác nhận:

- 02 bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy thô sơ (theo mẫu tại Phụ lục 1).

- 02 ảnh khổ 10x15 chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi để dán mặt sau bản kê khai.

Sau khi kiểm tra và ký xác nhận đủ điều kiện an toàn, UBND xã giao 1 bản cho chủ phương tiện và lưu giữ 1 bản.

Điều 6. Điều kiện an toàn của phương tiện

1. Thân phương tiện phải chắc chắn, không bị thủng, không bị rò nước vào bên trong; có một đèn màu trắng nếu phương tiện hoạt động vào ban đêm.

2. Khi chở người phải có đủ chỗ cho người ngồi cân bằng trên phương tiện, ổn định, an toàn và đủ dụng cụ cứu sinh cho số người được phép chở trên phương tiện.

3. Mạn khô của phương tiện chở hàng phải đảm bảo bằng 100mm; mạn khô của phương tiện chở người phải đảm bảo bằng 200mm.

4. Phương tiện phải được đo đạc xác định kích thước, sức chở và được sơn vạch mớn nước an toàn.

Điều 7. Xác định các kích thước cơ bản, xác định sức chở, sơn vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện

1. Xác định kích thước cơ bản của phương tiện.

- Chiều dài lớn nhất (ký hiệu L_{max}) tính bằng mét, đo theo chiều dọc trên boong ở mặt phẳng dọc tâm từ mút lái đến mút mũi phương tiện.

- Chiều rộng lớn nhất (ký hiệu B_{max}) tính bằng mét, đo theo chiều ngang trên boong ở vị trí mặt cắt rộng nhất phương tiện.

- Chiều chìm (ký hiệu d), tính bằng mét, đo từ đáy phương tiện đến mép trên của vạch mớn nước an toàn ở vị trí giữa chiều dài L_{max} .

- Chiều cao mạn (ký hiệu D), tính bằng mét, đo từ đáy phương tiện đến mép boong ở vị trí giữa chiều dài L_{max} .

2. Xác định sức chở của phương tiện:

- Đối với phương tiện chở hàng: sức chở là trọng tải toàn phần (dưới 01 tấn) khi hàng hóa được xếp trực tiếp và cân bằng trên phương tiện tương ứng với mạn khô của phương tiện bằng 100mm.

- Đối với phương tiện chở người: sức chở là số người (dưới 05 người) được xếp đủ chỗ ngồi và cân bằng trên phương tiện tương ứng với mạn khô của phương tiện bằng 200mm.

3. Sơn vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện.

Dấu mớn nước an toàn của phương tiện được sơn bằng một vạch sơn có màu khác với màu sơn mạn phương tiện, vạch sơn có chiều dày 25mm, chiều dài 250mm nằm ngang trên hai bên mạn tại vị trí giữa của chiều dài L_{max} ; cách mép boong 100mm đối với phương tiện chở hàng; cách mép boong 200mm đối với phương tiện chở người.

Điều 8. Điều kiện người lái phương tiện và học tập cấp giấy chứng nhận

1. Người lái phương tiện phải đảm bảo các điều kiện:

- Có sức khỏe tốt, biết bơi và phải đủ 15 tuổi trở lên. Trường hợp sử dụng phương tiện vào mục đích kinh doanh thì người lái phương tiện phải đủ 18 tuổi trở lên và không quá 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam.

- Phải tham gia học tập pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và được Sở Giao thông vận tải tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp giấy chứng nhận.

2. Tổ chức học tập pháp luật giao thông đường thủy nội địa và cấp giấy chứng nhận:

- UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ người có nhu cầu lái phương tiện thủy thô sơ và phối hợp với Sở Giao thông vận tải để tổ chức lớp học.

- Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp huyện để tổ chức lớp học pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và cấp giấy chứng nhận cho người dự học .

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ PHƯƠNG TIỆN, NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN VÀ CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 9. Trách nhiệm của chủ phương tiện

1. Đo kích thước cơ bản, xác định sức chở, sơn vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện theo quy định tại Điều 4 của Quy định này. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu đo và việc sơn vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện.

2. kê khai điều kiện an toàn của phương tiện (theo mẫu kèm theo Phụ lục 1).

3. Duy trì và đảm bảo các điều kiện an toàn của phương tiện theo quy định tại Điều 3 của Quy định này khi phương tiện hoạt động.

4. Bố trí, sử dụng người lái phương tiện đủ điều kiện quy định tại điều 8 Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm của người lái phương tiện

1. Phải kiểm tra các điều kiện an toàn của phương tiện trước khi đưa phương tiện ra hoạt động.

2. Không được chở hàng hóa và hành khách quá trọng tải quy định.

3. Không được sử dụng rượu, bia trước và trong khi điều khiển phương tiện.

4. Khi tham gia giao thông phải đi đúng luồng, lạch và neo đậu đúng nơi quy định; phải nhường đường khi gặp các phương tiện thủy nội địa có động cơ để đảm bảo an toàn giao thông.

Điều 11. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Hướng dẫn chủ phương tiện đo đạc để xác định các kích thước cơ bản, xác định sức chở và sơn vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện và lập bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện.

2. Kiểm tra và xác nhận phương tiện đủ điều kiện khi chủ phương tiện nộp hồ sơ kê khai điều kiện an toàn của phương tiện.

3. Lập sổ, lưu trữ và quản lý hồ sơ theo dõi việc xác nhận phương tiện đủ điều kiện an toàn.

4. Tổng hợp, báo cáo tình hình xác nhận phương tiện đủ điều kiện an toàn cho UBND cấp huyện và Sở Giao thông vận tải.

5. Tổ chức cứu nạn, giải quyết hậu quả nếu có xảy ra tai nạn đường thủy nội địa trên phạm vi địa phương.

Điều 12. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện:

1. Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra tình hình quản lý phương tiện thủy thô sơ của UBND cấp xã trực thuộc.

2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý phương tiện thủy nội địa tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia học tập và chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải để tổ chức lớp học và cấp Giấy chứng nhận cho người lái phương tiện thô sơ.

4. Tổ chức cứu nạn, giải quyết hậu quả nếu có xảy ra tai nạn đường thủy nội địa trong phạm vi địa phương.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chỉ đạo, đôn đốc các lực lượng cảnh sát giao thông, công an xã phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra tình hình quản lý, hoạt động của phương tiện thủy thô sơ trên địa bàn.

2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý phương tiện thủy nội địa tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức cứu nạn, giải quyết hậu quả nếu có xảy ra tai nạn đường thủy nội địa trong phạm vi địa phương.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra tình hình quản lý, hoạt động của phương tiện thủy thô sơ của UBND cấp huyện và cấp xã.

2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý phương tiện thủy nội địa tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Phối hợp với UBND cấp huyện để tổ chức lớp học và cấp Giấy chứng nhận cho người lái phương tiện thủy thô sơ.

4. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện và xem xét sửa đổi, bổ sung quy định này khi cần thiết.

5. Tổ chức cứu nạn, giải quyết hậu quả nếu có xảy ra tai nạn đường thủy nội địa trong phạm vi địa phương.

6. Tổ chức tập huấn kê khai điều kiện an toàn đến các đối tượng là chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện và UBND cấp xã.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15.

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn triển khai thi hành Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này./-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Huỳnh Đức Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI ĐIỀU KIỆN AN TOÀN
CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA THÔ SƠ CÓ TRỌNG TẢI
TOÀN PHẦN DƯỚI 1 TẤN HOẶC CỐ SỨC CHỖ DƯỚI 5 NGƯỜI HOẶC BÈ

Kính gửi : Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Họ và tên :

Nơi đăng ký HKTT :

CMND số : cấp ngày tháng năm..... tại

Là chủ sở hữu phương thủy nội địa thô sơ loại :

Vật liệu đóng phương tiện :

Kích thước phương tiện ($L_{max} \times B_{max} \times D \times d$) = (.....x.....x.....x.....) m

Khả năng khai thác: a/- Trọng tải toàn phần:.....tấn

b/- Sức chở người:.....người

Tình trạng thân vỏ:

Vạch dấu mớn nước an toàn đã được sơn (kê) trên hai mạn và mạn khô còn:.....mm

Dụng cụ cứu sinh gồm :(chiếc); loại

Đèn tín hiệu:

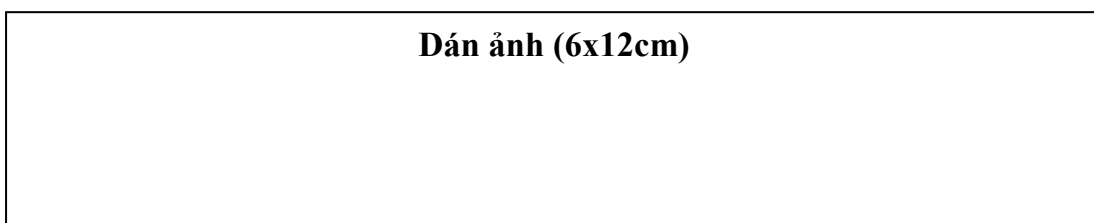
Phạm vi hoạt động:

Tôi xin cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn
(*ký tên đóng dấu*)

.....*ngày.... tháng....năm....*
Chủ phương tiện
(*ký và ghi rõ họ tên*)

Dán ảnh (6x12cm)



Blank
(6x12cm)